

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 151/2020/HSST
Ngày 15 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vương Thúy Thìn

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 15.6.2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 156/2020/HSST ngày 15.5.2020 đối với bị cáo:

R; Sinh năm: 1985 tại Philippines. HKTT: R, P. Nơi ở: A, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Philippines. Giới tính: Nam. Văn hóa: 12/12. Con ông: R. Con bà: D. Danh chỉ bản số 286 ngày 14.8.2019 do công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt quả tang ngày 11.08.2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị H (sinh năm: 1981, Địa chỉ: B, phường C, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Anh Đức và Luật sư Hoàng Thị Huế - Công ty Luật TNHH IMC, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Luật sư Đức có mặt tại phiên tòa. Luật sư Huế vắng mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch: Ông Quách Minh Khiết (sinh năm: 1969, trú tại: tổ 9 D5 phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội) là Giảng viên Khoa tiếng Anh Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h10 ngày 11/8/2019 Tổ công tác công an phường Thanh Lương làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 21 Nguyễn Khoái, phường Bạch Đằng,

Hai Bà Trưng, Hà Nội, phát hiện R điều khiển xe máy mang BKS: 68S1-400.85 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành dừng xe, kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại lòng bàn tay trái của R có 01 túi nilon trong suốt kích thước (2x2)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, R khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật, đưa R về trụ sở để điều tra làm rõ. Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm thu giữ của R: 01 (một) chiếc xe máy mang BKS: 68S1-400.85, SK: 009288, SM: 100009288; 01 (một) điện thoại di động kiểu sáng Iphone 7 plus có số IMEI: 356696088255059 lắp sim số: 0985926746 và 01 (một) sạc điện thoại dự phòng. Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của R, A, phường Q, quận T, thành phố Hà Nội, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội còn tạm giữ 01 quyền hộ chiếu và 01 chứng minh nhân dân mang tên R.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ được của R.

Tại bản kết luận giám định số 5235/KLGĐ-PC09 ngày 17/08/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 (một) túi nilon trong suốt kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng tạm giữ của R là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,344 gam.

Tại cơ quan điều tra, R khai nhận: Khoảng 22h00 ngày 10/8/2019 R đang ở nhà tại địa chỉ A, phường Q, quận T, Hà Nội. Đến khoảng 23h20 cùng ngày, sau khi uống bia xong, J rủ R đi có việc. R điều khiển xe máy của mình còn J điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đen (không rõ biển kiểm soát). Khi đi trên đường, J rủ R đi mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng. Khi cả hai đến khu vực trước cửa số nhà 99 đường Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì dừng lại sát vỉa hè, R nghe thấy J gọi điện cho ai đó hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy. Khoảng 03 phút sau, có một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đến và đưa cho J 01 túi nilon trong suốt, bên trong chứa tinh thể màu trắng rồi bỏ đi. Sau khi nhận được ma túy J đưa túi ma túy vừa mua được cho R, R cầm túi ma túy đá ở trong bàn tay trái của mình rồi cả hai điều khiển xe máy đi về. Khoảng 00h10' ngày 11/08/2019, khi R đi đến trước cửa số nhà 21 Nguyễn Khoái thì R bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải R xác định địa điểm R và J mua ma túy vào ngày 10/8/2019, kết quả R chỉ được địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được người bán ma túy. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với nam thanh niên tên J là người nhờ R cầm hộ ma túy vào ngày 11/8/2019: R khai báo không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm, nhưng không làm rõ được. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy mang BKS:68S1 – 400.85, số khung: 009288, số máy: 100009288, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Ngô Thị H (sinh năm 1981; trú tại: B, C, H, Hà Nội), chị H khai đã bán lại chiếc xe máy

trên cho R từ tháng 07/2019 nhưng chưa kịp bàn giao giấy tờ cho R. Chị H đã giao nộp giấy đăng ký xe cho cơ quan cảnh sát điều tra.

Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu sáng Iphone 7 plus có số IMEI:356696088255059 lắp sim số: 0985926746 và 01 (một) sạc điện thoại dự phòng; 01 (một) quyển hộ chiếu và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên R, đều là tài sản riêng của R.

Tại bản cáo trạng số 90/CT/VKS-HS ngày 18/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo R bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư có ý kiến: Nhất trí với việc truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo là người có vai trò thứ yếu, người có vai trò chính là ông J. Bị cáo do nể nang bạn bè nên cầm hộ ma túy. Hành vi của bị cáo là đồng phạm giản đơn. Bị cáo phạm tội lần đầu, trọng lượng ma túy ít. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt quá cao. Tại Philippines, có vợ không có việc làm ổn định, có 3 con, bố mẹ già yếu. Bị cáo sang Việt Nam để làm việc.

Đề nghị Hội đồng xét xử đưa ra mức hình phạt phù hợp. Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, suốt quá trình điều tra bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai ra ông J. Đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo R về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo R với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,344 gam ma túy Methamphetamine.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, 01 sạc dự phòng, 01 quyển hộ chiếu và 01 chứng minh nhân dân mang tên R là tài sản cá nhân của bị cáo, trả lại cho bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Elisa màu đỏ mang BKS:68S1 – 400.85 số khung: 009288, số máy: 100009288.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h10' ngày 11/8/2019, tại khu vực trước số nhà 21 Nguyễn Khoái, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, R có hành vi tàng trữ trái phép 0,344 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo R đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo R chưa có tiền án, tiền sự. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo là người nước ngoài có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,344 gam ma túy Methamphetamine.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, 01 sạc dự phòng, 01 quyển hộ chiếu và 01 chứng minh nhân dân mang tên R là tài sản cá nhân của bị cáo, trả lại cho bị cáo.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Elisa màu đỏ mang BKS:68S1 – 400.85 số khung: 009288, số máy: 100009288.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **R** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **R 18 (mười tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 11.8.2019.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,344 gam ma túy Methamphetamine.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, 01 sạc dự phòng, 01 quyền hộ chiếu và 01 chứng minh nhân dân mang tên R là tài sản cá nhân của bị cáo, trả lại cho bị cáo.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Elisa màu đỏ mang BKS:68S1 – 400.85 số khung: 009288, số máy: 100009288.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 75/2020 ngày 20.3.2020 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến